TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HS-PT
Ngày 03-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Lộc

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huỳnh Đức;

Bà Nguyễn Thị Sang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Tấn Lập - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 29 tháng 12 năm 2023 và ngày 03 tháng 01 năm 2024 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 180/2023/TLPT-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo Vũ Thanh H, Trần Văn K và Võ Phương K1 do có kháng cáo của các bị cáo Trần Văn K và Võ Phương K1; kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 217/2023/HS-ST ngày 27/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Vũ Thanh H.

- Các bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị:

1. Trần Văn K, sinh năm 1990 tại tỉnh Tiền Giang; nơi đăng ký thường trú: ấp M, xã M, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; nơi đăng ký tạm trú: số A đường N, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; con ông Trần Văn T và bà Dương Thị U; bị cáo có 01 người con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 2013, bị Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang tuyên phạt 06 năm tù, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 20/5/2017, chấp hành xong phần nghĩa vụ về án phí ngày 14/10/2015; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/7/2022 đến ngày 04/8/2022, được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

2. Võ Phương K1 sinh năm 1991 tại tỉnh Long An; nơi cư trú: ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Long An; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn):

6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; con ông Võ Văn S và bà Huỳnh Thị N; có vợ và 02 con; tiền án; tiền sự: không; nhân thân: bị Công an thị xã (nay là thành phố) D xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi "Đánh nhau" theo Quyết định xử phạt hành chính số 27 ngày 18/02/2014; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/7/2022 đến ngày 04/8/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

3. Vũ Thanh H sinh năm 1986 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký thường trú: ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký tạm trú: số A, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; con ông Vũ Thanh H1 và bà Trần Thị C; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/7/2022 đến ngày 04/8/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo Võ Phương K1 và Vũ Thanh H: ông Nguyễn Thiện Đ – Luật sư Công ty L2 – thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 13 bị cáo do không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 00 ngày 26/7/2022, Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố C1, phối hợp cùng Công an phường C1, thành phố D, bắt quả tang Trần Văn K, Đào Kim L, Phạm Đình H2, Trần Quốc Đ1, Võ Phương K1, Nguyễn Văn L1, Bùi Tấn M, Trần Tuấn K2, Phạm Văn D, Nguyễn Chí Đ2, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn T2, Huỳnh Văn P, Vũ Thanh H, Hứa Minh D1 cùng một số đối tượng chưa rõ nhân thân, lai lịch, đánh bạc thắng, thua bằng tiền dưới hình thức cá cược các trận đá gà trực tuyến trên địa chỉ web: thomohomnay.com, tại quán C2 (không số), đường N, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, do Mai Thành K3, sinh năm 1990, thường trú: Ấp L, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang là chủ quán. Tang vật thu giữ gồm:

Quá trình điều tra xác định các đối tượng "Đánh bạc" và "Gá bạc" cụ thể như sau:

1. Mai Thành K3 là chủ quán, bán nước uống, cà phê tại quán C2, không số, đường N, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Ngày 26/7/2022, K3 cho Vũ Thanh H, Trần Văn K, Đào Kim L, Phạm Đình H2, Trần Quốc Đ1, Võ Phương K1, Nguyễn Văn L1, Bùi Tấn M, Trần Tuấn K2, Phạm Văn D2, Nguyễn Chí Đ2, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn T2, Huỳnh Văn P, Hứa Minh D1 cùng một số đối tượng chưa rõ nhân thân, lai lịch, sử dụng địa điểm

quán cà phê của K3 đánh bạc dưới hình thức thắng, thua bằng tiền dựa trên kết quả các trận đá gà qua điện thoại do H làm cái. H và K3 thỏa thuận, nếu H thua thì H sẽ đưa cho K3 số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng), nếu H thắng thì H đưa cho K3 số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) vào cuối ngày. Ngày 26/7/2022, khi H và các đối tượng đang đánh bạc thì bị bắt quả tang nên H chưa đưa tiền cho K3 và K3 không bị thu giữ gì.

2. Vũ Thanh H làm cái tham gia đánh bạc thắng, thua bằng tiền trực tiếp với các con bạc (các con bạc không thắng, thua với nhau, chỉ thắng, thua trực tiếp với H). H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A74 của H mở các trận đá gà tại địa chỉ web: thomohomnay.com. Các con bạc ngồi xung quanh xem, đặt cược trực tiếp với H. H sẽ tự cân đối số lượng người và tiền đặt cược ở 02 bên gà xanh và gà đỏ, nếu số tiền đặt cược bên gà đỏ hoặc gà xanh nhiều hơn thì khi thua hoặc thắng H sẽ đi thu tiền, cân đối số tiền (thu tiền của các người thua và trả tiền cho các người thắng, nếu dư thì H được hưởng và hưởng tiền chênh lệch tỉ lệ là thắng được số tiền 90%, thua trả số tiền 100%). Khi kết thúc 01 trận đá gà, H thu tiền thua hoặc trả tiền thắng thì các con bạc đều nhìn thấy việc thu, chi của H. H khai nhận mang theo số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), sử dụng hết để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, H đã thua số tiền 3.960.000 đồng (ba triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng), bị thu giữ số tiền 6.040.000 đồng (Sáu triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng) trong người.

3. Trần Văn K mang theo số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng), sử dụng hết để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, K thua 02 trận với số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Khi bị bắt quả tang, lực lượng Công an thu giữ số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) trong người K.

4. Đào Kim L mang theo số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), sử dụng hết để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, L thua số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng). Khi bị bắt quả tang, lực lượng Công an thu giữ số tiền 2.400.000 đồng (hai triệu bốn trăm nghìn đồng) trong người L.

5. Phạm Đình H2 mang theo số tiền 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm nghìn đồng), sử dụng hết để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, H2 thắng số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Khi bị bắt quả tang, lực lượng Công an thu giữ số tiền 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng) trong người H2.

6. Trần Quốc Đ1 mang theo số tiền 360.000 đồng (ba trăm sáu mươi nghìn đồng), sử dụng hết để đánh bạc. Quá trình đánh bạc Đ1 thắng 03, thua 01, số tiền thắng 340.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, lực lượng Công an thu giữ số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) trong tay Đ1.

7. Võ Phương K1 mang theo 1.000.000 đồng (một triệu đồng) và sử dụng hết để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, K1 thắng số tiền 350.000 đồng (Ba trăm năm mươi nghìn đồng). Khi bị bắt quả tang, lực lượng Công an thu giữ số tiền 1.350.000 đồng (một triệu ba trăm lăm mươi triệu đồng) trong người K1.

8. Nguyễn Văn L1 mang theo 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và sử dụng hết để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, L1 bị thua số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Khi bị bắt quả tang, lực lượng Công an không thu giữ gì của L1.

9. Bùi Tấn M mang theo 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng) và sử dụng hết để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, M bị thua số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng). Khi bị bắt quả tang, lực lượng Công an thu giữ số tiền 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) trên tay M.

10. Hứa Minh D1 mang theo số tiền 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng) và sử dụng hết để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, D1 bị thua số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Khi bị bắt quả tang, lực lượng Công an thu giữ 5.300.000 đồng (năm triệu ba trăm nghìn đồng) trong người D1.

11. Trần Tuấn K2 mang theo số tiền 1.400.000 đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng) và sử dụng hết để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, K2 bị thua 01 trận với số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Khi bị bắt quả tang, lực lượng Công an thu giữ số tiền 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm nghìn đồng) trong người K2.

12. Phạm Văn D2 mang theo số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) và sử dụng hết để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, D2 thắng số tiền 650.000 đồng (sáu trăm lăm mươi nghìn đồng). Khi bị bắt quả tang, lực lượng Công an thu giữ số tiền 650.000 đồng (sáu trăm lăm mươi nghìn đồng) trên tay và 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) trong người D2.

13. Nguyễn Chí Đ2 mang theo số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) và sử dụng hết để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Đ2 đánh 03 trận, thua 01 trận, thắng 02 trận, số tiền thắng 80.000 đồng (tám mươi nghìn đồng). Khi bị bắt quả tang, lực lượng Công an thu giữ 2.580.000 đồng (hai triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng) trong người Đ2.

14. Nguyễn Văn T1 mang theo 300.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, T1 thua 02 trận, số tiền thua 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Khi bị bắt quả tang, lực lượng Công an thu giữ 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) trên tay T1.

15. Nguyễn Văn T2 mang theo số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) và sử dụng hết để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, T2 thắng số tiền 80.000 đồng (tám mươi nghìn đồng). Khi bị bắt quả tang, lực lượng Công an thu giữ số tiền 180.000 (một trăm tám mươi nghìn) đồng trên tay T2.

16. Huỳnh Văn P mang theo số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) và sử dụng hết để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, P thua số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Khi bị bắt quả tang, lực lượng Công an thu giữ số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) trên tay P.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A74 màu xanh đen.

- Số tiền trên chiếu bạc 3.250.000 đồng (ba triệu hai trăm lăm mươi nghìn đồng) và số tiền thu giữ trong người các con bạc là 22.750.000 đồng (hai hai triệu bảy trăm lăm mươi nghìn đồng), tổng số tiền thu giữ là 26.000.000 đồng (hai mươi sáu triệu đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 217/2023/HS- ST ngày 27/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Mai Thành K3 phạm tội "Gá bạc"; các bị cáo Vũ Thanh H, Trần Văn K, Đào Kim L, Phạm Đình H2, Trần Quốc Đ1, Võ Phương K1, Nguyễn Văn L1, Bùi Tấn M, Trần Tuấn K2, Phạm Văn D2, Nguyễn Chí Đ2, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn T2, Huỳnh Văn P và Hứa Minh D1 phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Vũ Thanh H 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Trần Văn K 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/7/2022 đến ngày 04/8/2022.

- Xử phạt bị cáo Võ Phương K1 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/7/2022 đến ngày 04/8/2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo Mai Thành K3 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; bị cáo Nguyễn Văn T1 06 (sáu) tháng tù; bị cáo Huỳnh Văn P 06 (sáu) tháng tù; xử phạt các bị cáo Đào Kim L; Nguyễn Chí Đ2; Phạm Đình H2; Bùi Tấn M 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng; Trần Tuấn K2 mỗi bị cáo 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng; xử phạt các bị cáo Trần Quốc Đ1; Phạm Văn D2; Nguyễn Văn L1; Nguyễn Văn T2 mỗi bị cáo 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng; Hứa Minh D1 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng; tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 08/8/2023, các bị cáo Võ Phương K1,Trần Văn K kháng cáo xin được hưởng án treo;

- Ngày 26/8/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 15/QĐ-VKS, theo hướng sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm, tăng hình phạt, áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Vũ Thanh H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Trần Văn K, Võ Phương K1 có đơn kháng cáo với nội dung xin hưởng án treo; Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương có Quyết định kháng nghị với nội dung theo hướng sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm, tăng hình phạt, áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Vũ Thanh H; đơn kháng cáo của các bị cáo; Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương trong thời hạn luật định đủ điều kiện để xét xử phúc thẩm; Đối với bị cáo Võ Phương K1, Tòa án cấp sơ thẩm nhận định bị cáo có 01 tiền sự do bị xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi đánh nhau, đã nhận được quyết định xử lý hành chính số 27 ngày 18/02/2014 của Công an thị xã (nay là thành phố) D nhưng không chấp hành. Căn cứ Điều 74 Luật xử lý vi phạm hành chính thì thời hiệu thi hành đã hết nên không xem quyết định xử lý vi phạm hành chính này là tiền sự mà chỉ là nhân thân của bị cáo. Do vậy, đề nghị sửa về phần lý lịch của bị cáo K1 theo hướng xác định là nhân thân, không phải là tiền sự.

Trong vụ án này, bị cáo Vũ Thanh H trực tiếp thỏa thuận với bị cáo Mai Thành K3 là chủ quán cà phê về việc sử dụng địa điểm thực hiện hành vi đánh bạc với các bị cáo khác, theo đó vào cuối ngày, bị cáo H sẽ đưa cho bị cáo K3 số tiền 100.000 đồng nếu bị cáo H thua và đưa số tiền 200.000 đồng nếu bị cáo H thắng. Đồng thời, bị cáo H làm cái tham gia đánh bạc thắng, thua bằng tiền trực tiếp với các con bạc; tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 26.000.000 đồng, bản thân bị cáo H sử dụng số tiền 10.000.000 đồng. Như vậy, bị cáo Vũ Thanh H có vai trò chính trong vụ án, là người tạo các điều kiện vật chất; thỏa thuận trả tiền xâu cho người quản lý địa điểm; cung cấp công cụ, phương tiện và trực tiếp làm cái đánh bạc thắng, thua bằng tiền với các con bạc; bị cáo là người sử dụng số tiền nhiều nhất để tham gia đánh bạc (10.000.000 đồng trên tổng số tiền 26.000.000 đồng), Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo H bằng hình phạt tiền với số tiền 35.000.000 đồng là quá nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do bị cáo gây ra. Do đó, cần xử phạt bị cáo H hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và đảm bảo nguyên tắc quyết định hình phạt trong trường hợp đồng phạm theo quy định tại Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Đối với kháng cáo của các bị cáo Trần Văn K, Võ Phương K1 xét thấy mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp nên không có cơ sở xem xét; đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; chấp nhận Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương; chuyển hình phạt tiền sang hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo H với mức hình phạt từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng.

Người bào chữa cho các bị cáo Vũ Thanh H; Võ Phương K1 trình bày: thống nhất về tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo; thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm về xác định tiền sự đối với bị cáo Võ Phương K1; tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo K1 cung

cấp thêm tình tiết có bà nội là người có công với nước được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba; bị cáo H có cha là hội viên Hội Cựu Chiến binh Việt Nam là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Các bị cáo H, K1 thống nhất với phần trình bày của người bào chữa; không tranh luận gì thêm.

Bị cáo K không tham gia tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo để có cơ hội chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo; Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở để xác định: khoảng 14 giờ 00 ngày 26/7/2022, tại quán C2 (không số), đường N, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Vũ Thanh H, Trần Văn K, Đào Kim L, Phạm Đình H2, Trần Quốc Đ1, Võ Phương K1, Nguyễn Văn L1, Bùi Tấn M, Trần Tuấn K2, Phạm Văn D, Nguyễn Chí Đ2, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn T2, Huỳnh Văn P, Hứa Minh D1 đã có hành vi sử dụng kết quả các trận đá gà tại địa chỉ web: thomohomnay.com trên điện thoại nhãn hiệu OPPO A74 màu xanh đen, để "Đánh bạc" thắng, thua bằng tiền, với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 26.000.000 đồng (hai mươi sáu triệu) đồng.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Về nhận thức, các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc được thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình theo quy định của pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, (được sửa đổi bổ sung năm 2017) là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo Trần Văn K và Võ Phương K1 kháng cáo xin được hưởng án treo; bị cáo Võ Phương K1 cung cấp Huân chương kháng chiến hạng ba tặng

bà Nguyễn Thị B (bà nội của bị cáo K1); bị cáo K không có cumg cấp tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới.

Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Võ Phương K1 có 01 tiền sự do vào năm 2014, bị cáo K1 bị Công an thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn) đồng về hành vi đánh nhau, đến ngày xét xử sơ thẩm bị cáo chưa nộp phạt; đối chiếu với Điều 74 của Luật Xử lý vi phạm hành chính thì thời hiệu thi hành quyết định này đã hết nên trường hợp này không xác định là tiền sự mà chỉ xem là nhân thân của bị cáo; Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo K1 có 01 tiền sự là không đúng, cần rút kinh nghiệm.

Xét kháng cáo của các bị cáo Trần Văn K, Võ Phương K1, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có nhân thân xấu, không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định; mặc dù bị cáo K1 có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) nhưng mức hình phạt 06 (sáu) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp. Vì vậy, kháng cáo của các bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

[4] Xét quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, bị cáo Vũ Thanh H là người trực tiếp thuê mượn địa điểm; chuẩn bị công cụ và trực tiếp cầm cái để các bị cáo khác trong vụ án tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền. Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù bị cáo H có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H có cung cấp Thẻ hội viên - Hội Cựu Chiến binh Việt Nam mang tên Vũ Thanh H1 (cha ruột của bị cáo H) là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên, bị cáo H sử dụng số tiền nhiều hơn các bị cáo khác (số tiền 10.000.000 đồng trong tổng số tiền 26.000.000 đồng mà các bị cáo dùng vào việc đánh bạc); Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo H là không đúng quy định của pháp luật chưa tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi mà bị cáo đã thực hiện; chưa đảm bảo tính công bằng đối với các bị cáo khác trong vụ án và chưa đáp ứng được yêu cầu trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục đối với bị cáo, góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm chung trong toàn xã hội. Do đó, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương là có cơ sở chấp nhận.

[5] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp kháng cáo của bị cáo K, K1; chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương là phù hợp; tuy nhiên, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo H là nặng nên Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo H hình phạt dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát. Do đó, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận một phần.

[6] Phần trình bày của người bào chữa cho các bị cáo là không phù hợp nên không có căn cứ để chấp nhận.

[7] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo của các bị cáo Trần Văn K, Võ Phương K1 không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật; bị cáo Vũ Thanh H không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Văn K và Võ Phương K1, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 217/2023/HS-ST ngày 27/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

1.1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trần Văn K và Võ Phương K1 phạm tội "Đánh bạc".

1.2. Về hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Xử phạt bị cáo Trần Văn K 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/7/2022 đến ngày 04/8/2022.

- Xử phạt bị cáo Võ Phương K1 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/7/2022 đến ngày 04/8/2022.

Tiếp tục duy trì Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 116/2023/HSST-QĐBL ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Trần Văn K.

Tiếp tục duy trì Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 120/2023/HSST-QĐBL ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Võ Phương K1.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 15/QĐ-VKSBD ngày 26/8/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương; sửa Bản án hình sự sơ

thẩm số 217/2023/HS-ST ngày 27/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương như sau:

2.1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Vũ Thanh H phạm tội "Đánh bạc".

Về hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Vũ Thanh H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/7/2022 đến ngày 04/8/2022.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: các bị cáo Trần Văn K và Võ Phương K1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng; bị cáo Vũ Thanh H không phải chịu.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GĐKT 1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương (6);
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự – Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo (3),
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố D, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu VT (2), hồ sơ vụ án, NMT, 26.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Văn Lộc